

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 2244/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Trung H, sinh năm 1988
Địa chỉ: Số 64 Đường số 7, khu phố 1, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Phạm Thị Thu Đ, sinh năm 1987
Địa chỉ: Số 64 Đường số 7, khu phố 1, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 48/2014, quyển số 01/2014 của Ủy ban nhân dân phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức (nay là thành phố), Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Trung H và bà Phạm Thị Thu Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Nguyễn Trung H và bà Phạm Thị Thu Đ có 03 con chung là Nguyễn Ngọc Như Ý, sinh ngày 07/7/2014; Nguyễn Ngọc Gia Bảo, sinh ngày 26/5/2016

và Nguyễn Ngọc Quốc Bảo, sinh ngày 21/7/2018. Hai bên thỏa thuận giao cả 03 con chung cho bà Phạm Thị Thu Đ trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Trung H cấp dưỡng nuôi con chung 6.000.000 đồng/tháng (mỗi con 2.000.000 đồng/tháng) cho đến khi các con lần lượt đủ 18 tuổi.

Kể từ khi bà Phạm Thị Thu Đ có đơn yêu cầu thi hành án về số tiền cấp dưỡng, nếu ông Hiếu chưa thi hành, thì hàng tháng ông Đông còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

3. Về án phí sơ thẩm: Về ly hôn là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng do ông Nguyễn Trung H tự nguyện chịu; Về cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng ông Nguyễn Trung H chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Phúc đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai số AA/2021/0028465 ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức. Ông Hiếu đã đóng đủ án phí dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Dương sự;
- Cơ quan ĐKKH;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nông Thành Đức